

Bản án số:89/2022/HSST
Ngày:05/08/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Thu Thủy.
- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hồng Hải - Cán bộ hưu trí phường Ba Hàng, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.
2. Bà Vũ Thị Luyện - Chủ tịch Hội phụ nữ phường Nam Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Thư ký phiên tòa: Ông Cao Văn Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Ông Ngô Quốc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 05/08/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 05 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2022/QĐXX-ST ngày 24/06/2022 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Công H, sinh năm 2000; Tại ĐH - Thái Nguyên; Trú tại: Xóm SV, xã SP, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T và bà Ma Thị L; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 0080665 ngày 03/11/2021, bị Công an thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên) xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/9/2021 cho đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Có mặt tại phiên tòa).

2. Ma Công D, sinh năm 2000; Tại ĐH - Thái Nguyên; Trú tại: Xóm R C, xã BY, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ma Công V và bà Ma Thị L; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Quyết định số 0007912 ngày 01/3/2017, bị Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính “Cảnh cáo” về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”.

+ Ngày 23/9/2021, có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị TAND thị xã Phổ Yên (nay là thành phố Phổ Yên) xử phạt 24 tháng tù theo Bản án số 151/HSST ngày 22/11/2021.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam Vĩnh Quang, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt tại phiên toà).

** Bị hại:*

1. Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1984 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Trú tại: Xóm CH, xã PL, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Chị Đặng Thị C, sinh năm 1993 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Trú tại: Xóm BL, xã NT, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

3. Chị Chu Thị Thuý H, sinh năm 1983 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Trú tại: Xóm TT, xã TQ, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

4. Cháu Nguyễn Trà M, sinh ngày 22/9/2004 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Người đại diện diện hợp pháp của cháu M: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1980 (Vắng mặt tại phiên toà);

Cùng trú tại: Xóm ĐN, xã ĐĐ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

5. Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1959 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Trú tại: Xóm C2, xã PM, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

6. Chị Dương Thị Thu H, sinh năm 1998 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Trú tại: Tổ 11, phường TL, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Phạm Xuân H, sinh năm 1996 (Vắng mặt tại phiên toà);

Trú tại: Xóm ĐB, xã BY, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Trú tại: TDP TT, phường NT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1999 (Vắng mặt tại phiên toà);

Trú tại: Xóm TH, xã NM, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

4. Anh Nguyễn Đăng T, sinh năm 1986 (Vắng mặt tại phiên toà);;

Trú tại: Tổ 5, phường TL, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

5. Anh Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1990 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Trú tại: Xóm QV1, xã TH, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

6. Cháu Trương Xuân V, sinh năm 2004 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Xuân D, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1978 (vắng mặt tại phiên toà);

Đều trú tại: Xóm MK, xã PM, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

**Người làm chứng:* Cháu Đỗ Ngọc A, sinh năm 2006 (Vắng mặt tại phiên toà);

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1984 (Vắng mặt tại phiên toà);

Cùng trú tại: TDP Lê HP, thị trấn Đ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Công H và Ma Công D đều là đối tượng nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định nên H và D đã rủ nhau đi cướp giật tài sản của người đi đường mang bán lấy tiền để tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Quá trình thực hiện việc phạm tội thì H là người điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu sơn Trắng - đen BKS 20C1-328.04 (của H) chở D di chuyển trên các tuyến đường trên địa bàn thị xã (nay là thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên và địa bàn huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên nhằm mục đích tìm kiếm sơ hở của người đi đường để cướp giật tài sản. Trong khoảng thời gian từ ngày 31/8/2021 đến ngày 23/9/2021, H và D đã cùng nhau thực hiện 06 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Phổ Yên và địa bàn huyện Phú Lương, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 17 giờ ngày 31/08/2021, H điều khiển chiếc xe mô tô trên chở D đi trên đường quốc lộ 3, hướng Thái Nguyên → Bắc Kạn, khi đi đến địa phận xóm Phố Giá Dọc Máu, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện thấy người phụ nữ (sau xác định là chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1984, trú tại: Xóm CH, xã PL, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên) đang điều khiển xe mô tô đi cùng chiều phía trước, tay trái đang cầm chiếc điện thoại Iphone 8Plus. H điều khiển xe mô tô từ phía sau vượt lên, áp sát chị Y để D ngồi sau, dùng tay giật chiếc điện thoại Iphone 8Plus của chị Y, rồi bỏ chạy thoát. Sau khi cướp giật được điện thoại, cả hai mang bán cho anh Phạm Xuân H (Sinh năm 1996, trú tại: Xóm ĐB, xã BY, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên) được số tiền 800.000đồng (tám trăm nghìn đồng), chia đôi và sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Chiếc điện thoại này không có tài khoản Icloud để mở khóa thiết bị nên sau khi mua được của H và D, anh H đã tháo rời các bộ phận

của điện thoại để bán linh kiện cho khách, chỉ còn lại 01 vỏ điện thoại nhãn hiệu Iphone. Ngày 25/09/2021, anh H đã tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan điều tra 01 vỏ điện thoại Iphone 8Plus, bằng kim loại, màu trắng, kích thước 7cm x 15cm, có in chữ “Iphone” và biểu tượng của hàng Apple.

Vụ thứ 2: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 15/9/2021, H điều khiển chiếc xe mô tô trên chõ D đi trên đường công nghiệp 1- Khu công nghiệp Yên Bình. Khi đi đến khu vực tổ dân phố An Bình, phường Đồng Tiến, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên thì thấy một người phụ nữ (sau xác định là chị Đặng Thị C, sinh năm 1993; trú tại: xóm BL, xã NT, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn) đang điều khiển xe mô tô đi từ nhà trọ ra, trên tay cầm điện thoại di động. Thấy vậy, H điều khiển xe mô tô áp sát để D ngồi phía sau dùng tay giật chiếc điện thoại OPPO F7 (màu đỏ) của chị C đang cầm trên tay rồi phóng xe chạy thoát. Sau khi cướp giật được điện thoại, cả hai mang bán cho anh Nguyễn Văn H (Sinh năm 1987; trú tại: tổ dân phố TT, phường NT, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) được số tiền 1.400.000 đồng, chia đôi và sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Chiếc điện thoại này, sau đó anh H đã bán lại cho một nam thanh niên không quen biết được số tiền 1.600.000 đồng, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm chiếc điện thoại nhưng không thu hồi được.

Vụ thứ 3: Khoảng 21 giờ ngày 15/9/2021, H điều khiển xe mô tô trên chõ D đi qua khu vực tổ dân phố AB, phường Đồng Tiến, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Khi đi đến đoạn gần cổng chính khu công nghiệp Yên Bình thì thấy một người phụ nữ (sau xác định được là chị Chu Thị Thúy H (Sinh năm 1983; trú tại: xóm TT, xã TQ, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên) đang điều khiển xe mô tô trên tay sử dụng điện thoại di động để gọi điện. Thấy vậy, H điều khiển xe mô tô áp sát để D ngồi phía sau dùng tay giật 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A52 (màu xanh) của chị H rồi phóng xe bỏ chạy, chị H bị ngã ra đường, bị thương tích nên đã gọi người nhà đưa đi bệnh viện C - Thái Nguyên, điều trị. Sau khi cướp giật được tài sản, H và D mang đến cửa hàng điện thoại PL, thuộc xóm T, xã ĐT, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên bán cho anh Nguyễn Văn Q (Sinh năm 1999; trú tại: xóm TH, xã NM, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên) được số tiền 1.600.000 đồng, chia đôi và sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Chiếc điện thoại này sau đó anh Q đã tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Vụ thứ 4: Khoảng 17 giờ ngày 20/09/2021, H điều khiển xe mô tô trên chõ Ma Công Dương đi trên đường quốc lộ 3 (cũ), hướng Thái Nguyên - Bắc Kạn. Khi đi đến địa phận xóm Đuồm, xã Động Đạt, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện thấy một hai người con gái (sau xác định được cháu Nguyễn Trà M, sinh năm 2004, trú tại: Xóm ĐN, xã ĐĐ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đang điều khiển xe mô tô phía sau chõ cháu Đỗ Ngọc A, sinh

năm 2006; trú tại: tổ dân phố LHP, thị trấn Đ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên) đi cùng chiều phía trước H và D. Quan sát thấy tại ngăn để đồ phía trước bên trái, dưới tay lái bên trái xe máy do cháu M điều khiển có để 01 chiếc điện thoại di động nên H đã điều khiển xe mô tô từ phía sau vượt lên áp sát xe mô tô do cháu M điều khiển để D ngồi sau, dùng tay giật lấy chiếc điện thoại Iphone 7 (màu đen) là tài sản của cháu M mượn của Trương Xuân V, sinh năm 2004; (trú tại: xóm MK, xã PM, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên) rồi tăng ga bỏ chạy. Sau khi cướp giật được tài sản trên, H và D mang bán cho anh Nguyễn Đăng T, sinh năm 1986; (trú tại: Tổ 5, phường TL, thành phố Thái Nguyên) được số tiền 500.000 đồng, chia đôi và sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Chiếc điện thoại này sau đó anh T đã bán cho một người khách không rõ tên tuổi địa chỉ được số tiền 600.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được tài sản.

Vụ thứ 5: Khoảng 15 giờ ngày 21/09/2021, Nguyễn Công H và Ma Công D điều khiển xe mô tô đi quanh khu vực thị trấn Đu, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Khi đi đến gần Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn huyện Phú Lương, thuộc tổ dân phố Thái An, thị trấn Đu, huyện Phú Lương thì phát hiện thấy một người phụ nữ (sau xác định được là bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1959; trú tại: Xóm C2, xã PM, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên) đang điều khiển xe máy đi phía trước. Quan sát thấy bà X đang để 01 chiếc điện thoại di động ở túi áo chống nắng bên trái đang mặc trên người nên Hậu điều khiển xe mô tô vượt lên, áp sát bà X để D ngồi phía sau, dùng tay giật lấy chiếc điện thoại di động Vivo Y20s (màu xanh) rồi tăng ga bỏ chạy. Sau khi cướp giật được điện thoại, cả hai mang bán cho anh Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1990; trú tại: Xóm QV1, xã TH, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, được số tiền 1.000.000 đồng, chia đôi và sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Chiếc điện thoại này sau đó anh V bán cho một người khách không quen biết được số tiền 2.000.000 đồng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được tài sản.

Vụ thứ 6: Khoảng 10 giờ ngày 23/9/2021, H điều khiển xe mô tô trên chở D đi đến khu vực xóm (nay là tổ dân phố) Yên Mỹ, xã (nay là phường) Hồng Tiến, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì thấy một người phụ nữ (sau xác định được là chị Dương Thị Thu H, sinh năm 1998; trú tại: tổ 11, phường TL, thành phố Thái Nguyên), đang điều khiển xe mô tô đi cùng chiều phía trước. H quan sát thấy tại túi quần phía sau của chị H có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 (màu vàng) nên đã điều khiển xe mô tô áp sát để D ngồi phía sau dùng tay giật 01 chiếc điện thoại này của chị H rồi tăng ga bỏ chạy. Sau khi cướp giật được tài sản, H và D thử dò mật khẩu và

mở được khóa máy với mật mã là 6 số 0 nên D giữ lại đưa cho H để H sử dụng. Chiếc điện thoại này sau đó H đã tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại OPPO A52 (màu xanh), 01 điện thoại Iphone 6 (màu vàng) đã trả lại cho các bị hại quản lý, sử dụng. 01 điện thoại Redmi 9c (màu xanh); 01 điện thoại OPPO F9 (màu xanh) và 400.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam của Ma Công D; 01 điện thoại OPPO A53 (màu xanh), 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe RSX, BKS 20C1-328.04; 01 mũ bảo hiểm loại mũ lưỡi chai; 01 áo dài tay loại áo chống nắng màu xám; 01 quần dài bằng vải màu đen, 01 đôi dép màu trắng - đen và 2.015.000đồng (hai triệu không trăm mười năm nghìn đồng) của Nguyễn Công H;

Khám xét chỗ ở của H không thu giữ được gì;

Khám xét chỗ ở của D thu giữ được: 01 đôi dép tổ ong màu vàng; 01 quần dài bằng vải màu đen; 01 mũ bảo hiểm dạng lưỡi chai màu đen.

Ngày 20 tháng 12 năm 2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên đã có Quyết định nhập vụ án hình sự Cướp giật tài sản xảy ra trong các ngày 31/8/2021, 20/9/2021 và 21/9/2021 trên địa bàn xã Phấn Mễ; thị trấn Du và xã Động Đạt, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Theo quyết định khởi tố vụ án hình sự số 102 ngày 07/10/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên với vụ án hình sự Nguyễn Công H cùng đồng phạm “Cướp giật tài sản” xảy ra ngày 15/9/2021 tại tổ dân phố An Bình, phường Đồng Tiến - Phổ Yên - Thái Nguyên và ngày 23/9/2021 tại xóm (nay là tổ dân phố) Yên Mễ, xã (nay là phường) Hồng Tiến, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, theo quyết định khởi tố vụ án số 143 ngày 24/9/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên. Gọi chung là vụ án “Nguyễn Công H cùng đồng phạm “Cướp giật tài sản”.

Tại Biên bản và Kết luận định giá tài sản số 64 ngày 05/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Lương, kết luận: Điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus, 128 Gb màu trắng, đã qua sử dụng mua cũ tháng 3/2021, mua giá 5.800.000đồng. *Giá trị tài sản là 4.640.000đồng (90% giá trị còn lại).*

Tại Biên bản và Kết luận định giá tài sản số 87 ngày 23/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, kết luận: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F7 (màu đỏ), *có giá trị là 1.500.000 đồng*”.

Tại Biên bản và Kết luận định giá tài sản số 63 ngày 30/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Lương, kết luận: Điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, mua cũ tháng 7/2021, giá mua 3.200.000đồng. *Giá trị của tài sản: 2.880.000đồng (90% giá trị còn lại).*

Tại Biên bản và Kết luận định giá tài sản số 62 ngày 30/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Lương, kết luận: Điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo Y20s màu xanh, số IMEL 867695051748555, 0131491002198, mua mới ngày 1/5/2021. *Giá trị tài sản là 3.392.000 đồng (trị giá còn lại 80 %).*

Tại Biên bản và Kết luận định giá tài sản số 74 ngày 24/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, kết luận: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, màu gold, 32GB, điện thoại đã qua sử dụng. *Giá trị còn lại của điện thoại là 1.200.000 đồng*; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A52 màu xanh, IMEL1: 860777053835254, IMEL2: 860777053835247, điện thoại đã qua sử dụng. *Giá trị còn lại của điện thoại là: 1.800.000đồng.* Tổng giá trị còn lại của tài sản theo yêu cầu định giá số 73/ĐCSHS ngày 24/9/2021 của Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên. Tổng trị giá là: 3.000.000đồng.

Tại Biên bản và Kết luận định giá tài sản số 87 ngày 23/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, kết luận: 01 điện thoại nhãn OPPO F7, màu đỏ, điện thoại đã sử dụng, theo báo cáo điện thoại trước khi mất, hiện trạng còn nguyên vẹn và sử dụng bình thường; giá trị còn lại của điện thoại theo yêu cầu định giá số 92/ĐCSHS ngày 22/11/2021 của Công an thị xã (nay là thành phố) *Phổ Yên trị giá là: 1.500.000đồng.*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Công Hậu và Ma Công Dương đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số: 68/CT- VKSPY ngày 16/05/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố các bị cáo Nguyễn Công H, Ma Công D về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phạm thẩm vấn đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công H, Ma Công D phạm tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Công H từ 08 năm đến 09 năm tù.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ma Công D từ 08 đến 09 năm tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt với bản án số 151/HSST ngày 22/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, gia đình bị cáo và các bị hại đã bồi thường xong phần dân sự. Không đặt ra việc giải quyết;

Về vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe RSX, BKS 20C1-328.04 thu giữ của bị cáo H;

Trả lại cho bị cáo Hậu 01 điện thoại OPPO A53 (màu xanh) và 2.015.000đồng (hai triệu không trăm mười năm nghìn đồng);

Trả lại cho bị cáo D 01 điện thoại Redmi 9c (màu xanh) và 400.000đồng.

Tịch thu tiêu huỷ: 02 mũ bảo hiểm màu đen; 01 áo dài tay loại áo chống nắng màu xám; 02 quần dài bằng vải màu đen, 01 đôi dép màu trắng – đen, 01 đôi dép tổ ong màu vàng,

Về án phí: Buộc bị cáo H, D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Các bị cáo không tranh luận gì, nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát.

Nói lời nói sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm được về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng: Bị hại chị Y, chị Cn, chị H, cháu M, bà X, chị H vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh H, anh V, cháu V vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Q, anh H, anh T vắng mặt không có lý do; người làm chứng cháu A và người giám hộ cho A và cháu M vắng mặt Tại phiên Tòa. Bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đều đề nghị xét xử vắng mặt những người nêu trên. Xét thấy trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Bị hại đã nhận lại được tài sản và tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì

vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt những người nêu trên là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện, khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được, Bản kết luận định giá tài sản và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Nguyễn Công H và Ma Công D là đối tượng nghiện ma túy, khi không có tiền để mua ma túy nên các bị cáo đã nảy sinh ý định đi cướp giật tài sản của người khác để bán lấy tiền mua ma túy và tiêu xài cá nhân. Các bị cáo đã dùng thủ đoạn nguy hiểm (*sử dụng xe mô tô*) vào việc phạm tội. Từ ngày 31/8/2021 đến ngày 23/9/2021, các bị cáo H và D đã cùng nhau thực hiện 06 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên và địa bàn huyện Phú Lương, cụ thể: Vụ thứ 1: Khoảng 17 giờ ngày 31/8/2021, tại khu vực xóm Phố Giá Dọc Mấu, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Công H và Ma Công D đã có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe RSX, BKS 20C1-328.04 cướp giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus (màu trắng), có giá trị 4.640.000đồng của chị Phạm Thị Y. Vụ thứ 2: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 15/9/2021, tại khu vực đường công nghiệp 1, thuộc tổ dân phố An Bình, phường Đồng Tiến, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Công H và Ma Công D đã có hành vi điều khiển xe mô tô nêu trên cướp giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 (màu đỏ), trị giá 1.500.000đồng của chị Đặng Thị C. Vụ thứ 3: Khoảng 21 giờ cùng ngày 15/9/2021, tại đoạn đường gần cổng chính khu công nghiệp Yên Bình, thuộc tổ dân phố An Bình, phường Đồng Tiến, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên Nguyễn Công H và Ma Công D đã có hành vi điều khiển xe mô tô nêu trên cướp giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A52 (màu xanh), có giá trị 1.800.000đồng của chị Chu Thị Thúy H. Vụ thứ 4: Khoảng 17 giờ ngày 20/09/2021, tại đoạn đường quốc lộ 3 (cũ), thuộc địa phận xóm Đuôm, xã Động Đạt, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Công H và Ma Công D đã có hành vi điều khiển xe mô tô nêu trên cướp giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 (màu đen) trị giá 2.800.000đồng của cháu Nguyễn Trà M. Vụ thứ 5: Khoảng 15 giờ ngày 21/09/2021, tại khu vực thị trấn Đu, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Công H và Ma Công D đã có hành vi điều khiển xe mô tô nêu trên cướp giật 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo Y20s (màu xanh) trị giá 3.392.000đồng của bà Nguyễn Thị X. Vụ thứ 6: Khoảng 10 giờ ngày 23/9/2021, tại khu vực xóm (nay là tổ dân phố) Yên Mễ, xã (nay là phường) Hồng Tiến, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên,

Nguyễn Công H và Ma Công D đã có hành vi điều khiển xe mô tô nêu trên cướp giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 (màu gold) trị giá 1.200.000đồng của chị Dương Thị Thu H. Tổng giá trị số tài sản trên là: 15.412.000đồng (Mười năm triệu bốn trăm mười hai nghìn đồng).

Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên truy tố các bị cáo theo tội danh và Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 171 Bộ luật hình sự quy định như sau:

1. *Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

...

d) *Dùng thủ đoạn nguy hiểm; ...”.*

[4]. Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật Hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội là do không chịu tu dưỡng rèn luyện, lười lao động, thiếu bản lĩnh, đua đòi nên đã mắc nghiện ma túy, khi không có tiền tiêu xài và mua ma túy nên khi thấy các chủ sở hữu sơ hở trong việc quản lý và sử dụng tài sản thì đã nảy sinh ý định cướp giật, chính từ đó đã dẫn các bị cáo đến con đường phạm tội. Chỉ trong một thời gian ngắn các bị cáo đã thực hiện nhiều vụ cướp giật tài sản trên địa bàn thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên và địa bàn huyện Phú Lương, thể hiện các bị cáo là người coi thường pháp luật. Nên cần đưa các bị cáo ra xét xử bằng pháp luật hình sự để giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[5]. Xét về vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước, không xác định được ai là người khởi xướng, nên các bị cáo đều là người thực hiện, cùng là đồng phạm, bị cáo H là người điều khiển xe, bị cáo D là người lấy tài sản, sau đó cả hai mang đi tiêu thụ và chia đôi số tiền. Nên có vai trò ngang nhau.

[6] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt: Các bị cáo đều xuất thân từ nhân dân lao động, chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo đều phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Phạm*

tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên cho các bị cáo được hưởng chung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra các bị cáo chưa bồi thường cho bị hại, đến giai đoạn xét xử các bị cáo đã tác động gia đình đứng ra bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại. Nên cho các bị cáo được hưởng chung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: “Tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra người bị hại vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên cho các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Đối với bị cáo H Hồi 22 giờ 50 phút cơ quan điều tra triệu tập H đến làm việc liên quan đến việc “Cướp giật tài sản”. Quá trình làm việc H nhận có cất giấu ma túy trong người, sau đó Hậu tự giác nộp 01 gói giấy H khai bên trong có Heroine để sử dụng cho bản thân, cân được 0,033gam, cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Do số lượng ma túy không đủ cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên ngày 03/11/2021 Cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đồng (Quyết định số 0080665 ngày 03/11/2021). Đối với bị cáo Ma Công D, ngày 23/9/2021 D đi mua 0,279 gam ma túy loại Heroine và Methamphetamine để sử dụng cho bản thân, sau khi mua ma túy về đến 21 giờ 50 phút cùng ngày D bị triệu tập đến Công an Phổ Yên để làm việc về các nội dung liên quan đến vụ việc cướp giật tài sản, Quá trình làm việc Dương khai giấu ma túy trong người và tự nguyện giao nộp số ma túy trên. Hành vi này của D đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày 22/11/2021 D bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên xử phạt phạt 24 tháng tù theo (Bản án số 151/HSST); trước đó Tại Quyết định số 0007912 ngày 01/3/2017, D còn bị Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính “Cảnh cáo” về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”. Như vậy cả hai bị cáo đều là người có nhân thân xấu và phải chịu một tình tiết tăng nặng là phạm tội hai lần trở lên. Do vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, buộc các bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét đến thái độ khai báo của các bị cáo. Vụ án thuộc diện án truy xét, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, các bị cáo

có nhiều tình tiết giảm nhẹ, toàn bộ số tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt của bị hại đều đã được các bị cáo tác động đến gia đình bồi hoàn toàn bộ và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, các bị cáo còn là người dân tộc thiểu số, tuổi đời còn trẻ, nhận thức và hiểu biết về pháp luật có phần hạn chế; bị cáo Hậu còn có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự và hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương. Do vậy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên toà đối với các bị cáo có phần chưa phù hợp, quá nghiêm khắc. Nên Hội đồng xét xử xem xét và xử các bị cáo mức hình phạt dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát, để cho các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật đối người phạm tội thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, để cho các bị cáo có cơ hội sớm được về đoàn tụ với gia đình, là người có ích cho xã hội. Do bị cáo D có nhân thân xấu hơn bị cáo Hậu nên áp dụng mức hình phạt cao hơn bị cáo H.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là người sống phụ thuộc vào gia đình, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt của bị hại là chị Hn và chị H, đã được thu hồi và trả lại cho hai chị và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm. Đối với số tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt của bà X, cháu M, chị Y, chị C đến nay các bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho họ. Tại phiên toà các bị hại vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt đồng thời trong đơn đều xác định đã nhận được tiền bồi thường, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác nên cần ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận bồi thường này.

[9]. Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe RSX, BKS 20C1-328.04 thu giữ của bị cáo H. Quá trình điều tra và tại phiên toà xác định đây là tài sản riêng của bị cáo H, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 phong bì có dấu đỏ ký hiệu Đ10 ghi 01 điện thoại OPPO A53 (màu xanh), 01 mũ bảo hiểm màu; 01 áo dài tay loại áo chống nắng màu xám; 01 quần dài bằng vải màu đen, 01 đôi dép màu trắng - đen và 2.015.000đồng thu giữ của bị cáo H. 01 phong bì có dấu đỏ ký hiệu DD30 ghi 01 điện thoại Redmi 9c (màu xanh); 01 đôi dép tổ ong màu vàng, 01 quần dài bằng vải màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu đen và 400.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo D. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo xác định số tiền trên là tiền các bị cáo bán điện thoại do phạm tội mà có. Tuy nhiên các bị cáo đều đã bồi thường toàn bộ tài sản cho bị hại nên xác định không phải là tiền thu

lợi bất chính, điện thoại các bị cáo không dùng vào việc phạm tội, số tài sản còn lại không liên quan đến việc phạm tội. Nay nên trả lại toàn bộ số tài sản này cho bị cáo H và bị cáo D.

- 01 chiếc điện thoại OPPO F9 (màu xanh) là vật chứng trong vụ án khác, quá trình điều tra chưa truy tìm được bị hại nên Cơ quan điều tra đã tách ra để điều tra, xử lý sau. Nên không đặt ra việc xem xét giải quyết.

[10]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[12]. Về các vấn đề khác: Quá trình điều tra bị cáo H, D còn khai nhận thực hiện vụ cướp giật tài sản vào ngày 13, 23/9/2021, tại khu vực cổng trường Cao đẳng kinh tế tài chính Thái Nguyên, thuộc thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (trong đó H và D đã tự nguyện giao nộp lại 01 điện thoại OPPO F9, màu xanh là vật chứng); 01 vụ cướp giật tài sản vào khoảng giữa tháng 9/2021 tại khu vực đèn xanh, đèn đỏ ngã tư Sông Công, thuộc thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên và 01 vụ trộm cắp tài sản vào ngày 21/9/2021, tại khu vực ngã ba Phú Tiến, thuộc huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên đã có văn bản gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hóa để truy tìm bị hại nhưng đến nay không có kết quả. Do vậy chưa có căn cứ để xử lý. Trong vụ án này còn có anh Phạm Xuân H, anh Nguyễn Văn H, anh Nguyễn Văn Quân, anh Nguyễn Đăng T, anh Nguyễn Ngọc V là những người đã mua những chiếc điện thoại mà H và D cướp giật được. Tuy nhiên, những người này khi mua không biết là tài sản do phạm tội mà có, hành vi không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công H, Ma Công D phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2. Về hình phạt chính:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51,

điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Công H 06 (sáu) năm tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam 24/9/2021.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ma Công D 06 (sáu) năm, 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 24 tháng tù của bản án số 151/HSST ngày 22/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, buộc bị cáo Ma Công D phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án án là 08 (tám) năm, 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/9/2021.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Ra quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Công Hậu 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo, gia đình bị cáo và bị hại: Bị cáo D và bị cáo H đã bồi thường xong cho chị Nguyễn Thị Y số tiền 4.640.000đồng; chị Đặng Thị C 1.500.000đồng; cháu Nguyễn Trà M 2.800.000đồng; bà Nguyễn Thị X 3.392.000đồng.

5. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 20C1-328.04 thu giữ của bị cáo H.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Công H: 01 phong bì có dấu đỏ ký hiệu Đ10 ghi 01 điện thoại OPPO A53 (màu xanh), 01 mũ bảo hiểm màu; 01 áo dài tay loại áo chống nắng màu xám; 01 quần dài bằng vải màu đen, 01 đôi dép màu trắng - đen và 2.015.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Trả lại cho bị cáo Ma Công D: 01 phong bì có dấu đỏ ký hiệu DD30 ghi 01 điện thoại Redmi 9c (màu xanh); 01 đôi dép tổ ong màu vàng, 01 quần dài bằng vải màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu đen và 400.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

“Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Phổ Yên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên ngày 06/5/2022” và uỷ nhiệm chi số 191 .

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

buộc bị cáo Nguyễn Công H, Ma Công D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà Nước.

7. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- Chi cục THADS thành phố Phổ Yên;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã SP, xã BY huyện Định Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án..

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên)**

Hà Thị Thu Thủy